

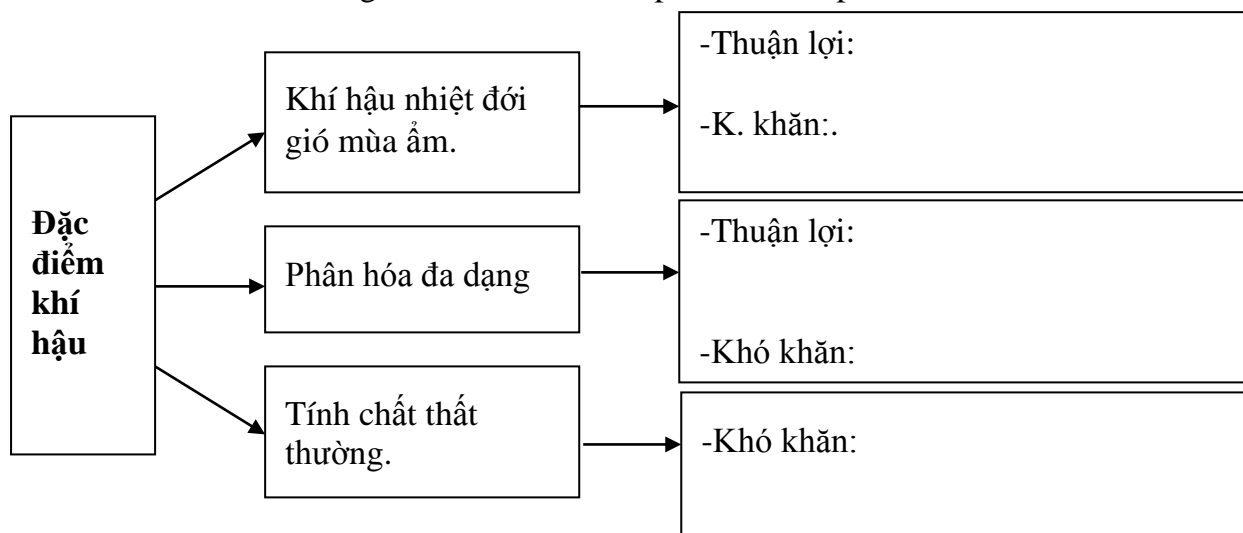
Tiết 7 – Bài 7 – CÁC NHÂN TỐ ẢNH HƯỞNG ĐẾN SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NÔNG NGHIỆP

A. CÂU HỎI TÌM HIỂU BÀI:

1. Nêu ảnh hưởng của tài nguyên đất đến sự phát triển và phân bố NN theo bảng sau:

Các yếu tố	Tài nguyên đất	
	Feralit	Phù sa
Tên đất		
Diện tích		
Phân bố chính		
Cây trồng thích hợp		

2. Nêu ảnh hưởng của khí hậu đến sự phát triển và phân bố NN theo sơ đồ sau:



3. Tại sao thủy lợi là biện pháp hàng đầu trong thâm canh NN ở nước ta?

4. Dân cư và nguồn lao động nông thôn có ảnh hưởng gì đến sự phát triển và phân bố nông nghiệp ?

5. Hãy kể tên các cơ sở vật chất kĩ thuật trong nông nghiệp ?

6. Sự phát triển của CN chế biến có ảnh hưởng như thế nào đến sự phát triển và phân bố NN?

B. NỘI DUNG GHI VỎ:

I. Các nhân tố tự nhiên : Tài nguyên thiên nhiên là tiền đề cơ bản

1. Tài nguyên đất :

- Đa dạng.
- Hai nhóm đất chính: phù sa và feralit
- Đặc điểm và phân bố của 2 nhóm đất chính: SGK
- Là tài nguyên quý giá, tư liệu sản xuất không thể thay thế được của ngành nông nghiệp

2. Tài nguyên khí hậu : SGK

- Khí hậu nhiệt đới ẩm gió mùa
- Phân hóa đa dạng

-Nhiều thiên tai

3. Tài nguyên nước:

- Phong phú: Sông ngòi, ao, hồ dày đặc; nước ngầm dồi dào
- Phân bố không đều trong năm : mùa mưa ở nhiều lưu vực sông , lũ lụt gây thiệt hại lớn về mùa màng, tính mạng và tài sản của nhân dân; mùa khô thiếu nước tưới.

4. Tài nguyên sinh vật :

- Tài nguyên sinh vật phong phú, là cơ sở để thuần dưỡng, tạo nên các giống cây trồng, vật nuôi.
- Tài nguyên thiên nhiên nước ta về cơ bản là thuận lợi để phát triển nền nông nghiệp nhiệt đới đa dạng.

II. Các nhân tố kinh tế - xã hội : Điều kiện kinh tế- xã hội là yếu tố quyết định đến sự phát triển, tạo nên những thành tựu lớn trong nông nghiệp.

1. Dân cư và lao động nông thôn:

Lao động làm việc trong lĩnh vực nông, lâm, ngư nghiệp 40,2 % (2017), giàu kinh nghiệm sản xuất NN, cần cù sáng tạo.

2. Cơ sở vật chất kĩ thuật:

Ngày càng được hoàn thiện

3. Chính sách phát triển nông nghiệp:

Nhiều chính sách nhằm thúc đẩy nông nghiệp phát triển.

4. Thị trường trong ngoài nước:

Ngày càng được mở rộng.

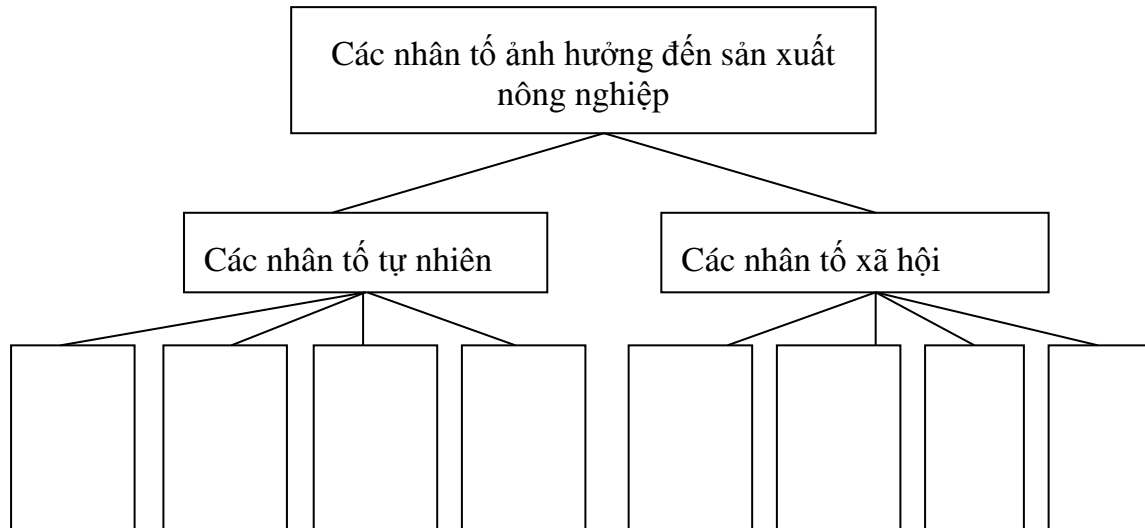
C. BÀI TẬP VỀ NHÀ

1. Tục ngữ Việt Nam có câu: “ Nhất nước nhì phân / Tam cần tứ giống”

Em hiểu câu tục ngữ trên như thế nào?

2. Hãy kể tên những sản phẩm nông nghiệp có ở địa phương em.

3. Hoàn thành sơ đồ sau:



4. Nghiên cứu nội dung bài 8- **SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NÔNG NGHIỆP.**

Tiết 8 – Bài 8 - SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ NÔNG NGHIỆP.

A. CÂU HỎI TÌM HIỂU BÀI:

1. Dựa vào bảng 8.1, hãy nhận xét sự thay đổi tỉ trọng của cây lương thực và cây công nghiệp trong cơ cấu giá trị sản xuất ngành trồng trọt. Sự thay đổi này nói lên điều gì?

2. Dựa vào kênh hình, kênh chữ và hiểu biết, hoàn thành bảng sau:

Nhóm cây	Cây lương thực	Cây công nghiệp	Cây ăn quả
Cơ cấu			
Thành tựu			
Vùng trọng điểm			

Một số tiêu chí về sản xuất lúa của nước ta qua các năm [trang 29]

Tiêu chí \ Năm	1980	1990	2000	2010	2017
Diện tích (nghìn ha)	5600	6043	7666	7489	7705,2
Năng suất cả năm (tạ/ha)	20,8	31,8	42,4	53,4	55,5
Sản lượng lúa cả năm (triệu tấn)	11,6	19,2	32,5	40,0	42,7
Bình quân sản lượng lúa (kg/người)	217	291	419	460	456,3

3. Nghiên cứu SGK kết hợp vốn hiểu biết hoàn thành bảng sau:

Ngành chăn nuôi	Trâu ,bò	Lợn	Gia cầm
Vai trò			
Số lượng năm 2002			
Vùng phân bố chủ yếu			

B. NỘI DUNG GHI VỎ:

Phát triển vững chắc, sản phẩm đa dạng, trồng trọt vẫn là ngành chính

I. Ngành trồng trọt

*Tình hình phát triển: Cơ cấu đa dạng. Lúa là cây trồng chính.

-> Tỉ trọng cây lương thực và cây ăn quả có xu hướng giảm, cây công nghiệp có xu hướng tăng

1.Cây lương thực: Diện tích, năng suất, sản lượng lúa, sản lượng lúa bình quân đầu người không ngừng tăng. Đáp ứng nhu cầu trong nước và còn để xuất khẩu.

- +Hai vùng trọng điểm: ĐBSCL và ĐBSH
- 2.Cây công nghiệp: Phát triển khá mạnh. Nhiều sản phẩm xuất khẩu: cà phê, cao su, tiêu,...
- +Phân bố chủ yếu: đông Nam Bộ, Tây nguyên
- 3.Cây ăn quả: Phát triển khá mạnh.nhiều loại quả ngon được thị trường ưa chuộng.
- +Phân bố chủ yếu: ĐBSCL, Đông Nam Bộ.

II. Ngành chăn nuôi

-Chiếm tỉ trọng còn nhỏ trong nông nghiệp.

-Đàn gia súc, gia cầm tăng nhanh.

-Phân bố chủ yếu:

+Trâu, Bò: ở duyên hải NTB

+Lợn: ở ĐBSH, ĐBSCL

+Gia cầm: đồng bằng.

C. BÀI TẬP VỀ NHÀ:

1. Ngành chăn nuôi nước ta hiện nay đang gặp phải khó khăn gì?

2. Làm bài tập 2 trang 33 sgk.

*** Nghiên cứu nội dung bài 9- SỰ PHÁT TRIỂN VÀ PHÂN BỐ LÂM NGHIỆP, THỦY SẢN.**

(Dựa vào kênh chữ và hình SGK để trả lời các câu hỏi trong bài)